

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày: 06 - 01 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

Thẩm phán: Bà Đặng Duy Mỹ Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Trang
2. Bà Nguyễn Thị Lành
3. Ông Nguyễn Hữu Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Bích Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh Th, sinh năm: 1988.

Hộ khẩu thường trú: ấp Ba Ch, xã Nhơn B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (Chết) và bà Nguyễn Thị Ánh H; có vợ Đinh Thị Kim D (đã ly hôn) và 02 con; tiền sự: không; tiền án: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh Th:* bà Nguyễn Thị Thanh M, Luật sư Công ty luật TNHH Nhật L thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. Nguyễn Phúc Ân, sinh năm: 1967; nơi cư trú: ấp 3, xã Hòa Th, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)
2. Trần Quốc S, sinh năm: 1984; nơi cư trú: ấp Khu Ph, xã Hựu Th, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)
3. Nguyễn Phương T, sinh năm: 1988; nơi cư trú: số 716/5/1 khu phố 2, phường Thạnh L, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)
4. Ông Bùi Văn Tr, sinh năm: 1963; nơi cư trú: ấp 6, xã Tân An L, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)
5. Trần Mỹ D, sinh năm: 1967; nơi cư trú: ấp 6, xã Tân An L, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 20/6/2022 lực lượng Phòng cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Vĩnh Long kiểm tra phòng số 01 nhà trọ Minh Huy thuộc ấp 6, xã Tân An L, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long do bà Trần Mỹ D làm chủ. Lúc này trong phòng trọ có hai người gồm:

1. Nguyễn Minh Th, sinh năm: 1988; hộ khẩu thường trú: ấp Ba Ch, xã Nhơn B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.
2. Nguyễn Phương T, sinh năm: 1988, nơi cư trú: số 716/5/1 khu phố 2, phường Thạnh L, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khi vào phòng trọ số 01 lực lượng Công an phát hiện trên bàn trong góc phòng trọ có bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Bị cáo Th khai và thừa nhận bộ dụng cụ sử dụng ma túy là của bị cáo Th và tự nguyện lấy ma túy trong cốp xe mô tô biển số 61D1-840.97 đang để trong phòng ra giao nộp cho Cơ quan công an gồm: 08 (tám) bịch nylon trong suốt loại bóp miệng, viên màu đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 bịch nylon màu trắng trong suốt loại bóp miệng, viên màu đỏ, bị cắt một đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Đồng thời, bị cáo Th còn lấy trong túi áo khoác màu vàng để trên giường ra một khẩu trang màu trắng được gói lại, bên trong khẩu trang có 01 bịch nylon trong suốt loại bóp miệng viên màu đỏ, bên trong chứa chất bột màu hồng.

Bị cáo Th khai nhận: vào khoảng 04 giờ ngày 19/6/2022 bị cáo Th rủ Nguyễn Phương T đi Thành phố Hồ Chí Minh chơi, khi đến khu vực Thanh Đa thuộc Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Th đưa xe mô tô biển số 61D1-840.97 vào tiệm để rửa (không rõ tên tiệm), bị cáo Th và T đi uống cà phê (không rõ tên địa chỉ quán). Một lúc sau, bị cáo Th để T ngồi tại quán cà phê; bị cáo Th đi lấy xe và điều khiển đến khu vực bến xe Miền Tây gặp người nam thanh niên tên Lê (không rõ họ và địa chỉ) mua chất ma túy với số tiền 28.000.000đ. Sau đó, quay

lại quán cà phê rước T về Vĩnh Long, bị cáo Th thuê phòng số 01 nhà trọ Minh Huy thuộc ấp 6, xã Tân An L, huyện VL để nghỉ. Trong lúc T ngủ thì bị cáo Th lấy bịch ma túy mua của tên Lé ra phân thành 11 bịch để bán và lấy phần dư sử dụng. Khi phân ma túy xong bị cáo Th để ma túy vào trong cốp xe 61D1-840.97. Sau khi bị cáo Th phân ma túy xong, có đối tượng tên Nguyễn Phúc Á (tên gọi khác Ông Thầy), nơi cư trú: ấp 3, xã Hòa Th, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long và Trần Quốc S (tên gọi khác là Test), nơi cư trú: ấp Khu ph, xã Hựu Th, huyện T, tỉnh Vĩnh Long điện thoại hỏi mua ma túy, bị cáo Th đồng ý đi bán cho Á và S mỗi người một bịch ma túy. Khi bán xong bị cáo Th về phòng trọ ngủ đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 20/6/2022 thì bị lực lượng Công an kiểm tra phòng trọ số 01 nhà trọ Minh Huy, bị cáo Th tự nguyện giao nộp 09 bịch ma túy để trong cốp xe mô tô biển số 61D1-840.97 và 01 bịch ma túy trong túi áo khoác màu vàng (bịch ma túy này là người tên Lé cho bị cáo Th sử dụng thử, bị cáo Th gói lại trong khẩu T với một ít tiền lẻ đưa cho T bỏ túi nhưng không nói cho T biết trong đó có ma túy).

Tại Bản kết luận giám định số: 411/KL-KTHS ngày 23/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 09 bịch nylon trong gói niêm phong (đánh số 01) gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 54,0084gam loại Methamphetamine.

- Mẫu chất bột màu hồng bên trong 01 bịch nylon trong gói niêm phong (đánh số 02) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6786 gam loại Ketamine.

Quá trình điều tra bị cáo Th hoàn toàn thừa nhận hành vi của mình và khai nhận bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy khoảng đầu tháng 6/2022 cho đến ngày bị bắt, bị cáo Th bán cho những người sau: từ đầu tháng 6/2022 đến 19/6/2022:

- Bán cho Nguyễn Phúc Á (tên gọi khác Ông Thầy), nơi cư trú: ấp 3, xã Hòa Th, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long 02 lần mỗi lần 01 bịch ma túy với giá 600.000đ.

- Bán cho Trần Quốc S (tên gọi khác là Test), nơi cư trú: ấp Khu ph, xã Hựu Th, huyện T, tỉnh Vĩnh Long 02 lần mỗi lần 01 bịch ma túy với giá 300.000đ đến 400.000đ.

Ngoài ra, bị cáo Th còn bán cho những người khác nhưng không rõ tên và địa chỉ, cách thức mua bán là khi người nghiện có nhu cầu thì gọi vào số điện thoại của bị cáo Th số 0708185124 và số 0328901562 bị cáo Th nghe và hẹn điểm giao nhận ma túy. Trong thời gian mua bán chất ma túy bị cáo Th thu lợi được khoảng 1.000.000đ.

Nguyễn Phương T thừa nhận có đi Thành phố Hồ Chí Minh với bị cáo Th nhưng không biết bị cáo Th đi mua ma túy, khi về Vĩnh Long bị cáo Th có chở T đi đến tiệm tạp hóa không rõ địa chỉ để mua đồ ăn không biết bị cáo Th đi bán ma

túy, đến khi Cơ quan công an kiểm tra phòng trọ thấy bị cáo Th lấy ma túy ra giao nộp T mới biết trong khẩu trang bị cáo Th đưa có ma túy. Điện thoại của T có cho bị cáo Th mượn sử dụng mỗi khi điện thoại của bị cáo Th hết tiền, việc trong danh bạ điện thoại của T có lưu tên Ô.Thầy, T hoàn toàn không biết. Từ khi T quen nhau với bị cáo Th, bị cáo Th có mượn tiền của T nói là để cho vay T không biết bị cáo Th sử dụng số tiền T cho mượn để đi mua ma túy. Do không đủ căn cứ để xác định Nguyễn Phương T đồng phạm với bị cáo Th về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với T.

Đối với Nguyễn Phúc Á và Trần Quốc S khai nhận có mua ma túy của bị cáo Th nhưng số ma túy đó đã sử dụng hết nên Cơ quan điều tra không xử lý mà giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục theo quy định.

Đối với tên Lé, bị cáo Th khai bán ma túy cho bị cáo nhưng không rõ tên và địa chỉ, Cơ quan điều tra không xác định được nên sẽ tiếp tục điều tra làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vật chứng thu giữ ngày bắt quả tang:

Tạm giữ của bị cáo Th:

- 08 bịch nylon trong suốt loại bóp miệng viền màu đỏ bên trong mỗi bịch đều chứa tinh thể màu trắng.

- 01 bịch nylon trong suốt loại bóp miệng viền màu đỏ, một đầu bị cắt bên trong chứa tinh thể màu trắng.

- 01 bịch nylon trong suốt loại bóp miệng viền màu đỏ bên trong chứa tinh thể bột màu hồng.

- 01 xe mô tô biển số 61D1-840.97.

- 02 cân điện tử.

- 11 (mười một) đoạn ống thủy tinh;

- Hai điện thoại di động (01 điện thoại màu đỏ bị hỏng và 01 điện thoại di động màu trắng sử dụng sim số 0708185124 và 0328901562).

- Một bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm một chai nhựa màu trắng trên nắp có gắn một ống nhựa và một co thủy tinh);

- Bốn bịch nylon trong suốt viền màu đỏ, bên trong rỗng.

- Một cây kéo bằng kim loại.

- Tiền Việt Nam đang lưu hành là 3.408.000đ đồng.

Tạm giữ của Nguyễn Phương T:

- Một điện thoại di động hiệu samsung màu xanh sử dụng sim số 0908043225 đã qua sử dụng.

- Một áo khoác màu vàng.

- Tiền Việt Nam đang lưu hành là 7.079.000 đồng.

Đối với vật chứng: một điện thoại di động hiệu samsung màu xanh sử dụng sim số 0908043225 đã qua sử dụng; một áo khoác màu vàng; số tiền 7.079.000 đồng của chị Nguyễn Phương T, không liên quan đến hành vi phạm của bị cáo Th nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Trang. (BL 139)

Đối với xe mô tô biển số 61D1-840.97 là tài sản của chị Nguyễn Hồng S là chị ruột của Nguyễn Phương T, chị T đưa cho bị cáo Th sử dụng nhưng chị Sang không biết bị cáo Th sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Sang. (BL 219)

Tại Bản cáo trạng số 34/CT-VKSVL-P1 ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Thiện về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự; tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 17 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/6/2022. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy các dụng cụ sang chiết chất ma túy, chất ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 3.408.000 đồng và 01 điện thoại màu trắng sử dụng sim số 0708185124 và 0328901562. Phạt bổ sung: buộc bị cáo nộp 10.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước. Án phí: căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: thống nhất tội danh đã truy tố, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, khi bị khám xét bị cáo đã tự đưa chất ma túy cho cơ quan điều tra để giúp cho cơ quan điều tra sớm phá được vụ án, tự khai ra lần phạm tội trước, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư, bị cáo không

ai có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20/6/2022 (BL 21) thể hiện vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 20/6/2022 tại nhà phòng số 01 nhà trọ Minh Huy địa chỉ ấp 6 xã Tân An L, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long lực lượng công an tỉnh Vĩnh Long tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong phòng có bị cáo Nguyễn Minh Th và Nguyễn Phương T trên bàn có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bị cáo Th lấy từ trong cốp xe mô tô 09 bịch nylon trong đó chứa chất tinh thể màu trắng, lấy trong túi áo khoác 01 bịch nylon trong suốt loại bóp miệng màu đỏ có chứa chất bột màu hồng. Căn cứ vào kết luận giám định số: 411/KL-KTHS ngày 23/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 09 bịch nylon trong gói niêm phong (đánh số 01) gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 54,0084gam loại Methamphetamine.

- Mẫu chất bột màu hồng bên trong 01 bịch nylon trong gói niêm phong(đánh số 02) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6786 gam loại Ketamine.

Quá trình điều tra bị cáo Th khai nhận bắt đầu mua bán chất ma túy từ tháng 6 năm 2022 đã bán ma túy cho Nguyễn Phúc Ân, Trần Quốc S và bán cho nhiều người khác. Ngày 19/6/2022 sau khi lấy chất ma túy từ Thành phố Hồ Chí Minh về, bị cáo phân ra 11 bịch ma túy đã bán cho S và Ân 2 bịch còn lại 9 bịch thì bị bắt quả tang. Căn cứ vào lời khai của người làm chứng Trần Quốc S, Nguyễn Phúc Ân xác định đã nhiều lần mua ma túy của bị cáo Th, anh Trần Quốc S xác định ngày 19/6/2022 đã mua 01 bịch ma túy của bị cáo Th với giá 300.000 đồng. Lời khai của bị cáo Th là phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với chứng cứ thu giữ tại hiện trường đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Minh Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng đã truy tố.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây ra biết bao nhiêu tệ nạn xã hội, bản thân bị cáo đã nghiện ma túy từ năm 2020, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với gia đình và xã hội, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng bị cáo đã vi phạm pháp luật. Cần thiết phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: bị cáo có tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự khai ra lần phạm tội trước đó, bị cáo có ông ngoại là người có công cách mạng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: các vật chứng là dụng cụ sang chiết chất ma túy và chất ma túy còn lại sau giám định, điện thoại di động màu đỏ đã hư hỏng tất cả nên tịch thu tiêu hủy. Đối với di động màu trắng là phương tiện dùng liên lạc mua bán chất ma túy cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền 3.408.000 đồng bị cáo khai có được từ việc bán chất ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5] Hình phạt bổ sung: cần thiết phạt bổ sung đối với bị cáo, buộc bị cáo nộp 10.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

[6] Đối với Nguyễn Phương T là bạn gái của bị cáo Th, T không biết bị cáo Th mua bán chất ma túy, cũng không giúp sức mua bán, nên không có căn cứ buộc tội đối với T.

[7] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[8] Lời bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ.

[9] Về án phí: bị cáo Nguyễn Minh Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; các điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Th 16 (mười sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 20/6/2022.

Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh Th phải nộp 10.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: chất ma túy còn lại sau giám định được để trong các gói niêm phong 411/01; 411/02 ngày 23/6/2022; 02 cân điện tử, 11 đoạn ống thủy tinh, 01 điện thoại di động màu đỏ bị hỏng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 04 bịch nylon trong suốt viền màu đỏ, bên trong rỗng; 01 cây kéo bằng kim loại.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu trắng sử dụng sim số 0708185124 và 0328901562.

Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long và Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Tịch thu sung quỹ số tiền 3.408.000 đồng của bị cáo Nguyễn Minh Th theo ủy nhiệm chi ngày 08/11/2022.

Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Minh Th phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKS TVL: 02;
- THADS TVL: 02;
- THA HSTVL: 01;
- STP: 01;
- VPĐT CAVL: 01;
- PHÒNG HỒ SƠ CAVL: 01;
- TG + BC: 02;
- NLQ: 01;
- UBND, CA xã Nhơn Bình: 02;
- Lưu VP, P.KTNV: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(*Đã ký và đóng dấu*)

Huỳnh Thị Kiều Duyên

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, các bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng

Lê Thành Tân

Huỳnh Thị Kiều Duyên

Nguyễn Hữu Thanh

Nguyễn Văn Bé Ba